GIÁO DỤC AN TOÀN PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY TRONG TRƯỜNG PHỔ THÔNG THEO TIẾP CẬN HÀNH VI

Nguyễn Thị Thu Hằng

Trường Đại học Phòng cháy Chữa cháy
Email: chihang880@gmail.com

Article history
Received: 15/02/2025
Accepted: 05/3/2025
Published: 20/4/2025

Keywords
Fire safety education, safety behavior, Behavioral Skills Training, In-Situ Training

ABSTRACT
Fire safety education in schools plays a crucial role in equipping students with knowledge and skills to prevent and respond to fire incidents. This study approaches fire safety education through the Behavioral Skills Training and In-Situ Training models. Additionally, it analyzes student psychological factors and infrastructure conditions that influence the effectiveness of fire safety education. Based on these analyses, the paper proposes solutions to enhance fire safety education, emphasizing the role of the behavioral approach in improving students' fire safety competence, enabling them to proactively prevent and respond to fire hazards in real-life situations.

1. Mở đầu

Trong bối cảnh nguy cơ hỏa hoạn có xu hướng gia tăng do sự phát triển đô thị, công nghiệp hóa và biến đổi khí hậu, việc trang bị kiến thức và kĩ năng phòng cháy, chữa cháy (PCCC) ngay từ bậc phổ thông là một yêu cầu cấp thiết. Chính vì vậy, Bộ GD-ĐT đã ban hành Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/5/2022, quy định về công tác giáo dục an toàn PCCC trong các cơ sở giáo dục. Việc triển khai hiệu quả giáo dục PCCC không chỉ giúp HS nhận thức rõ hơn về các nguy cơ cháy nổ và cách ứng phó kịp thời, mà còn chú trọng thực hành, giúp HS có cơ hội rèn luyện các kĩ năng cứu hộ, sơ cứu và xử lí tình huống cháy nổ trong thực tế, từ đó nâng cao hiệu quả công tác phòng chống cháy nổ và bảo vệ sự an toàn cho HS trong môi trường học đường. Tuy nhiên, giáo dục PCCC trong các trường học hiện vẫn đang gặp phải nhiều thách thức. Một số trường học còn thiếu trang thiết bị, cơ sở vật chất phục vụ cho công tác giáo dục PCCC và chương trình học về an toàn cháy nổ chưa được tích hợp đầy đủ trong các môn học chính thức. Hơn nữa, nhiều HS và GV còn thiếu kĩ năng và kiến thức cơ bản để xử lí tình huống cháy nổ, dẫn đến những nguy cơ mất an toàn tiềm ẩn trong môi trường học đường. Việc tổ chức các buổi tập huấn hay diễn tập PCCC trong trường học vẫn còn hạn chế trong việc thực hiện thường xuyên và hiệu quả.

Tiếp cận hành vi trong giáo dục PCCC, với các phương pháp như huấn luyện kĩ năng hành vi và đào tạo tại chỗ, đã được chứng minh là hiệu quả trong việc giúp HS không chỉ tiếp thu kiến thức mà còn hình thành và duy trì hành vi an toàn trong thực tế. Cách tiếp cận này nhấn mạnh vào việc hướng dẫn, mô phỏng, thực hành và phản hồi liên tục, giúp HS phát triển phản xạ nhanh chóng và chính xác khi đối mặt với sự cố cháy nổ. Chính vì vậy, bài báo này nghiên cứu phương pháp giáo dục PCCC dựa trên cách tiếp cận hành vi, từ đó đề xuất các giải pháp đào tạo nhằm nâng cao hiệu quả giảng dạy và giúp HS hình thành thói quen và kĩ năng ứng phó an toàn PCCC trong thực tế.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Cơ sở lí luận về giáo dục phòng cháy, chữa cháy trong trường phổ thông theo hướng tiếp cận hành vi

2.1.1. Nghiên cứu về an toàn dựa trên hành vi và ứng dụng trong giáo dục phòng cháy chữa cháy

Theo Quốc hội (2024), PCCC và cứu nạn, cứu hộ là tổng hợp các biện pháp và giải pháp kĩ thuật nhằm loại trừ hoặc hạn chế tối đa nguy cơ xảy ra cháy, nổ, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho công tác cứu người, cứu tài sản, chữa cháy và chống cháy lan hiệu quả, giảm thiểu thiệt hại do cháy, nổ gây ra. PCCC cần huy động sức mạnh tổng hợp của toàn dân tham gia, lấy phòng ngừa là chính. PCCC là trách nhiệm của mỗi cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân trên lãnh thổ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

"Hành vi" là các phản ứng, cử động bên ngoài của con người nhằm thích nghi với môi trường qua biểu hiện có thể quan sát được (Watson, 1913). Thuyết hành vi được phát triển bởi các nhà tâm lí học tiêu biểu như Watson (1913), Pavlov (1928), Guthrie (1930), Hull (1943), Estes (1950),... Các quan điểm thuyết hành vi trở thành lí thuyết dạy học chủ đạo trong đầu thế kỉ XX. Theo thuyết hành vi, một kích thích sẽ tạo ra một hành vi (phản ứng) và hành vi được củng cố qua tần suất lặp lại và hệ quả của tác nhân kích thích. Tác nhân kích thích tích cực (ví dụ như khen thưởng) thì hành vi sẽ củng cố, ngược lại, kích thích tiêu cực (ví dụ như phê bình) sẽ làm cho hành vi đó ít được củng cố và có thể triệt tiêu.

Nghiên cứu về "An toàn dựa trên hành vi" (Behavior-Based Safety - viết tắt là BBS) xuất hiện từ những năm 1970-1980, do các nhà nghiên cứu như Herbert W. Heinrich, Aubrey Daniels và Thomas Krause phát triển. Mục tiêu của BBS là xác định, củng cố các hành vi an toàn và giảm thiểu rủi ro tai nạn. Phương pháp này dựa trên thuyết hành vi và nhấn mạnh vai trò chủ động của con người trong việc phòng ngừa sự cố, thúc đẩy văn hóa an toàn, trong đó mỗi cá nhân tích cực tham gia nhận diện và kiểm soát nguy cơ mất an toàn (Hayne, 1993).

Việc ứng dụng BBS vào giáo dục PCCC không chỉ tập trung vào việc huấn luyện HS nhận diện nguy cơ cháy nổ, thực hành kĩ năng thoát hiểm, sử dụng bình chữa cháy và ứng phó với tình huống hỏa hoạn, mà còn giúp HS hình thành phản xạ an toàn một cách tự nhiên. Đặc biệt, việc tổ chức diễn tập PCCC thường xuyên ngay tại trường học đóng vai trò quan trọng trong việc rèn luyện kĩ năng, kiểm soát tâm lí và nâng cao nhận thức về an toàn PCCC, qua đó HS có sự chuẩn bị tốt hơn khi đối mặt với tình huống khẩn cấp.

2.1.2. Các yếu tố tâm lí và môi trường tác động đến hành vi an toàn phòng cháy, chữa cháy của học sinh phổ thông

Hỏa hoạn gây ra sự tàn phá và thiệt hại về tính mạng con người và tài sản, một ngọn lửa sự cố sẽ gây ra mối đe dọa cho tất cả mọi người trong tòa nhà và có thể gây thiệt hại nghiêm trọng về tài chính và ảnh hưởng tâm lí (Nur (Zul et al., 2024). Trường học là môi trường quan trọng trong cuộc sống hằng ngày của HS, nơi có số lượng HS lớn, độ tuổi và mức độ nhận thức về PCCC của HS còn hạn chế, cùng với sự bố trí của các tòa nhà, phòng học, phòng thí nghiệm, làm tăng nguy cơ hỏa hoạn và dẫn đến tình trạng hoảng loạn. Những yếu tố này ảnh hưởng đến hành vi thoát nạn của trẻ (Washington, 2015). Bên cạnh đó, các yếu tố như mức độ nguy hiểm của đám cháy, cách tổ chức và hướng dẫn sơ tán của nhà trường có thể gây ra nhiều nguy cơ gây thương tích nghiêm trọng và các rủi ro khác do hỏa hoạn gây ra (Muammer Yaman, 2025).

Một số phản ứng tâm lí phổ biến của HS khi đối mặt với đám cháy bao gồm: (1) Hoảng loạn và sợ hãi - Khi đối mặt với nguy hiểm, đặc biệt là lửa, HS có thể cảm thấy sợ hãi tột độ, dẫn đến hoảng loạn, có phản ứng mất kiểm soát, gây khó khăn cho quá trình sơ tán); (2) "Đóng băng" hoặc phản ứng chậm chạp - Một số HS có thể bị sốc, không biết phải làm gì và đứng yên tại chỗ thay vì tìm cách thoát ra ngoài. Tâm lí này thường xảy ra với HS nhỏ tuổi hoặc những HS chưa từng trải qua diễn tập PCCC); (3) Tâm lí bám theo nhóm hoặc người lớn - HS thường có xu hướng đi theo bạn bè, HS lớn tuổi hoặc GV trong tình huống nguy cấp. Nếu GV hoặc HS lớn tuổi giữ được bình tĩnh và hướng dẫn đúng cách, những HS còn lại sẽ dễ dàng làm theo, giúp quá trình sơ tán diễn ra hiệu quả hơn; (4) Hành vi liều lĩnh hoặc chạy toán loạn - Khi quá sợ hãi, một số HS có thể cố gắng chạy nhanh để thoát thân mà không để ý đến hướng đi hoặc nguy cơ va chạm, chen lấn, xô đẩy có thể làm tăng nguy cơ chấn thương và cản trở quá trình sơ tán; (5) Nhầm lẫn và mất phương hướng - trong khói lửa dày đặc, HS có thể bị mất phương hướng, không xác định được lối thoát an toàn. Nếu không được hướng dẫn rõ ràng, một số HS có thể chạy ngược vào khu vực nguy hiểm thay vì tìm đường ra ngoài (Bahmani et al., 2023).

An toàn PCCC của HS không chỉ là khả năng nhận biết nguy cơ cháy nổ mà còn bao gồm kĩ năng phản ứng, thực hiện các biện pháp phòng ngừa và xử lí tình huống cháy nổ tại trường học hoặc nơi ở. Giáo dục an toàn PCCC giúp HS hiểu rõ về nguy cơ cháy nổ, giảm thiểu những phản ứng tiêu cực và cải thiện khả năng ứng phó khi có sự cố. Nhà trường đóng vai trò quan trọng trong việc giúp HS làm quen với quy trình sơ tán và biết cách phản ứng khi có sự cố và duy trì sự bình tĩnh. Trong đó, GV và HS lớn tuổi sẽ đóng vai trò hướng dẫn, hỗ trợ và trấn an các HS nhỏ hơn, giúp họ giữ bình tĩnh và nhận biết tình huống nguy hiểm và di chuyển theo lộ trình an toàn.

2.1.3. Nội dung giáo dục an toàn phòng cháy, chữa cháy đối với học sinh phổ thông

Giáo dục an toàn PCCC cần xác định các nội dung giáo dục không chỉ nâng cao nhận thức về nguy cơ cháy nổ mà còn rèn luyện phản xạ an toàn, kĩ năng thoát hiểm và sử dụng thiết bị chữa cháy phù hợp với tâm lí và nhận thức của HS ở từng cấp học. Tại Mỹ, khung năng lực an toàn PCCC dành HS được xây dựng dựa trên các tiêu chuẩn quốc gia của Hiệp hội Phòng cháy Quốc gia (NFPA - National Fire Protection Association) và cơ quan Quản lí Khẩn cấp Liên bang (FEMA - Federal Emergency Management Agency). Khung năng lực này gồm ba thành tố chính (bảng 1).

Bảng 1. Khung năng lực an toàn PCCC của HS theo NFPA (Harrington & Bigda, 2017)

Các thành tố	Mô tả
Phòng ngừa cháy nổ	HS cần được trang bị kiến thức và kĩ năng về: Nguyên nhân gây cháy và cách phòng tránh rủi ro; Sử dụng an toàn thiết bị điện, gas, hóa chất dễ cháy trong sinh hoạt và học tập; Quy trình kiểm tra, bảo dưỡng thiết bị PCCC như bình chữa cháy, hệ thống báo cháy và cách sắp xếp vật dụng trong không gian nhằm giảm thiểu nguy cơ hỏa hoạn.
Ứng phó khẩn cấp khi có cháy	HS cần được rèn luyện: Khả năng phản ứng nhanh, chính xác khi xảy ra cháy, giúp giảm thiểu thương vong và thiệt hại; Cách báo động, gọi cứu hỏa, sử dụng phương tiện chữa

	cháy ban đầu như bình cứu hỏa, vòi nước, chăn chữa cháy; Kĩ năng làm việc nhóm, hỗ trợ lẫn nhau trong tình huống khẩn cấp.
Kĩ năng thoát hiểm và cứu hộ cơ bản	HS cần được rèn luyện: Kĩ năng thoát hiểm an toàn qua các tình huống giả định, bao gồm di chuyển qua khói; Sử dụng lối thoát hiểm khẩn cấp, nhận diện và làm theo hướng dẫn trên các biển báo PCCC; Các kĩ năng sơ cứu cơ bản như xử lí bỏng, hô hấp nhân tạo, di chuyển người bị nạn.

Khung năng lực an toàn PCCC này không chỉ trang bị kiến thức và kĩ năng mà còn hình thành phản xạ nhanh nhạy, giúp HS có thể tự bảo vệ bản thân và hỗ trợ người khác khi xảy ra sự cố. Việc áp dụng các tiêu chuẩn an toàn Quốc gia giúp Chương trình giáo dục PCCC có tính hệ thống, nâng cao hiệu quả đào tạo và đảm bảo sự sẵn sàng của HS trước các tình huống cháy nổ thực tế. Theo Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/5/2022 (Bộ GD-ĐT, 2022), việc trang bị kiến thức và kĩ năng về PCCC và cứu nạn, cứu hộ là yêu cầu bắt buộc trong các cơ sở giáo dục. Thông tư này quy định nội dung giáo dục PCCC và cứu nạn, cứu hộ phù hợp với từng cấp học, nhằm nâng cao nhận thức và khả năng ứng phó của HS, sinh viên trong các tình huống khẩn cấp. Bảng 2 dưới đây trình bày các yêu cầu cụ thể về kiến thức và kĩ năng PCCC và cứu nạn, cứu hộ đối với HS trường phổ thông giáo dục thường xuyên, giúp đảm bảo an toàn và giảm thiểu rủi ro trong môi trường giáo dục.

Bảng 2. Yêu cầu về kiến thức, kĩ năng về PCCC và cứu nạn, cứu hộ đối với HS phổ thông (Bộ GD-ĐT, 2022)

Đối tượng HS	Yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng về PCCC và cứu nạn, cứu hộ
Tiểu học	- Nhận biết các dấu hiệu của đám cháy, nguy cơ gây tai nạn. Nhận biết các tín hiệu báo động cháy và có kĩ năng báo động khi xảy ra cháy. - Biết kĩ năng thoát nạn trong đám cháy, cách chọn lối thoát, cách sử dụng thiết bị bảo vệ cơ quan hô hấp, bảo vệ cơ thể khi xảy ra cháy, nổ. - Sử dụng và thực hành dập tắt đám cháy với thiết bị chữa cháy mô hình, thực hành kĩ năng thoát nạn trong môi trường khói, khí độc. - Biết cách phòng tránh, sơ cấp cứu các tai nạn, sự cố thường gặp
THCS	- Nhận biết được nguyên nhân và các biện pháp PCCC và phòng ngừa sự cố, tai nạn thông thường. - Biết các kĩ năng thoát nạn khi xảy ra cháy, nổ. - Thực hành và sử dụng thành thạo các kĩ năng PCCC và cứu nạn cứu hộ với thiết bị mô hình.
THPT và giáo dục thường xuyên	- Nắm vững một số biện pháp, nguyên tắc để kiểm soát an toàn khi chữa cháy; biết được một số kĩ năng thoát nạn từ các phương tiện giao thông, trong thang máy, thang cuốn khi có các sự cố cháy, nổ. - Biết một số kĩ năng cơ bản để tìm kiếm nạn nhân, cứu người bị nạn, sơ cấp cứu người bị nạn khi xảy ra cháy, nổ và các sự cố, tai nạn. - Sử dụng thành thạo bình chữa cháy xách tay và các thiết bị chữa cháy thông thường với các nguồn cháy khác nhau (với thiết bị mô hình hoặc thực tế).

Trên cơ sở khung năng lực an toàn PCCC theo NFPA và yêu cầu cần đạt về kiến thức, kĩ năng về PCCC và cứu nạn, cứu hộ của Bộ GD-ĐT, nội dung giáo dục an toàn PCCC có thể được chia thành 3 nhóm chính: (1) Phòng ngừa cháy nổ - giúp HS hiểu nguyên nhân gây cháy và biện pháp phòng tránh; (2) Ứng phó khẩn cấp - rèn luyện kĩ năng nhận diện tín hiệu báo động, thực hiện báo động, sử dụng phương tiện chữa cháy ban đầu và phối hợp xử lí tình huống; (3) Thoát hiểm và cứu hộ - Thực hành kĩ năng sơ tán an toàn và sơ cứu cơ bản.

2.2. Phương pháp giáo dục an toàn phòng cháy, chữa cháy cho học sinh phổ thông theo tiếp cận hành vi

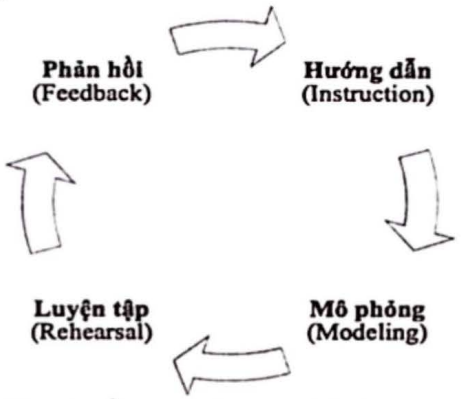
Theo Gatheridge và cộng sự (2004), Miltenberger (2009), Petit-Frere (2019), có hai phương pháp chính trong giáo dục an toàn cho trẻ em về hành vi an toàn trong các mối nguy hiểm:

- *Phương pháp đào tạo thụ động trong giảng dạy*: Cung cấp thông tin thông qua bài giảng, thảo luận, tài liệu viết hoặc video (Holly et al., 2019). Phương pháp này hướng dẫn cách phản ứng với mối nguy hiểm nhưng không yêu cầu HS tham gia tích cực vào quá trình xử lí tình huống. Phương pháp này giúp HS hiểu rõ về nguy cơ, cách phòng tránh và các nguyên tắc an toàn. Tuy nhiên, việc chỉ nghe giảng hoặc xem video hạn chế trong rèn luyện khả năng ra quyết định nhanh chóng và chính xác trong tình huống nguy cấp.

- *Phương pháp đào tạo chủ động*: Cung cấp hướng dẫn về cách phản ứng, đồng thời yêu cầu người học chủ động thực hiện các hướng dẫn đó, thường thông qua một tình huống giả lập gọi là đào tạo tại chỗ và đào tạo kĩ năng hành

vi bao gồm hướng dẫn, mô phỏng, thực hành và phản hồi (Gatheridge et al., 2004; Holly et al., 2019). Đào tạo kĩ năng hành vi đã được sử dụng để dạy nhiều kĩ năng an toàn khác nhau cho trẻ em như: An toàn phòng chống ngộ độc (Petit-Frere, 2019), an toàn PCCC (Rossi et al., 2017) và phòng tránh bị bắt cóc (Gunby et al., 2010),... Trong PCCC, các phương pháp này sẽ giúp HS chủ động nhận diện và phòng tránh nguy cơ cháy nổ, tăng cường khả năng phản ứng nhanh và chính xác trong tình huống khẩn cấp, giảm thiểu rủi ro tai nạn do cháy nổ gây ra và xây dựng văn hóa an toàn trong trường học và gia đình.

Huấn luyện kĩ năng hành vi bao gồm bốn bước: Hướng dẫn, mô phỏng, thực hành và phản hồi. Phương pháp này nhấn mạnh tính lặp lại của quá trình đào tạo và yêu cầu liên tục thực hiện các bước cho đến khi người học thể hiện hành vi đúng một cách nhất quán (hình 1).



Hình 1. Mô hình huấn luyện kĩ năng hành vi (Fu & Li, 2020)

Mô hình huấn luyện kĩ năng hành vi trong PCCC, bao gồm bốn bước chính: (1) Hướng dẫn - Cung cấp thông tin về các nguy cơ cháy nổ, các kĩ năng cần thiết để phản ứng khi gặp tình huống cháy, như cách sử dụng bình chữa cháy, kĩ thuật thoát hiểm an toàn (Ví dụ: GV giải thích về các tín hiệu báo cháy, quy tắc khi gặp hỏa hoạn, không chạy hoảng loạn, không dùng thang máy, cúi thấp khi di chuyển để tránh khói...); (2) Mô phỏng - Người hướng dẫn thực hành mẫu các kĩ năng PCCC để HS quan sát và ghi nhớ (Ví dụ, họ có thể trình bày cách cầm và sử dụng bình chữa cháy đúng cách hoặc GV thực hành cách thoát ra khỏi phòng có khói bằng cách bò sát mặt đất, cách kiểm tra cửa có nóng không trước khi mở); (3) Luyện tập - HS thực hành kĩ năng đã được hướng dẫn trong môi trường có sự kiểm soát và an toàn. Việc thực hành có thể bao gồm diễn tập thoát nạn khỏi tòa nhà đang cháy (Ví dụ: HS thực hành theo nhóm, giả lập tình huống có cháy và thử áp dụng kĩ năng thoát hiểm dưới sự giám sát của GV); (4) Phản hồi - Người hướng dẫn nhận xét, khen ngợi khi HS làm đúng và điều chỉnh sai sót nếu có. Để HS đạt được sự thành thạo kĩ năng PCCC, có thể sử dụng một số kĩ thuật như: (1) Chia nhỏ các kĩ năng hoặc hành vi phức tạp thành các kĩ năng nhỏ hơn, dễ quản lí hơn; (2) Sửa đổi và tinh chỉnh hành vi của HS thông qua sự củng cố tích cực; (3) Cung cấp tín hiệu hoặc hỗ trợ để hướng dẫn HS thực hiện hành vi mong muốn; (4) Rèn luyện từng bước riêng nhỏ của một chuỗi và sau đó kết hợp chúng để thực hiện kĩ năng hoặc hành vi hoàn chỉnh.

Một số kĩ năng hoặc yếu tố tâm lí có thể không hiệu quả trong Đào tạo kĩ năng hành vi. Cách huấn luyện Đào tạo tại chỗ hoặc "Diễn tập thực tế" đem lại hiệu quả cao hơn, HS được thực hành trực tiếp và đối diện với tình huống mất an toàn trong bối cảnh thực tế, giúp cải thiện khả năng phản ứng, kiểm soát tâm lí và áp dụng kĩ năng một cách chính xác (Vesel, 2021). Ví dụ: GV đưa ra tình huống một HS đang ở trong lớp học và phát hiện khói bốc lên từ hành lang. HS thực hành các bước sơ tán an toàn theo hướng dẫn của GV và đội PCCC. GV quan sát, nhận xét và hướng dẫn lại nếu HS thực hiện chưa đúng. HS tiếp tục thực hành cho đến khi có thể phản ứng đúng một cách tự nhiên. Thông qua các buổi thực hành, diễn tập định kì trong trường học giúp HS chủ động trong phòng ngừa nguy cơ cháy nổ, có khả năng phản ứng nhanh, chính xác khi xảy ra cháy giúp giảm thiểu thương vong và thiệt hại. Việc đào tạo kĩ năng hành vi trong PCCC cho HS cần được thực hiện thường xuyên, kết hợp giữa lí thuyết và thực hành để đảm bảo hiệu quả. Nhà trường, GV và phụ huynh cần phối hợp chặt chẽ để trang bị cho HS những kĩ năng cần thiết, giúp HS bảo vệ bản thân và hỗ trợ người khác khi có sự cố cháy nổ xảy ra.

2.3. Giải pháp triển khai giáo dục an toàn phòng cháy, chữa cháy cho học sinh phổ thông theo tiếp cận hành vi

Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT (Bộ GD-ĐT, 2022) đã đặt nền tảng quan trọng cho giáo dục PCCC trong trường phổ thông. Theo đó, các yêu cầu về kiến thức, kĩ năng về PCCC và cứu nạn, cứu hộ đối với HS phổ thông được thực hiện qua bài học chính khóa, hoạt động trải nghiệm, kĩ năng sống và ngoại khóa. Nội dung PCCC và cứu nạn, cứu hộ được tích hợp vào Chương trình chính khóa với thời lượng tối thiểu 02 buổi/năm học, thông qua diễn tập, thực hành sử dụng phương tiện chữa cháy, cứu hộ và hướng dẫn di chuyển an toàn khi có sự cố. Trách nhiệm

của CBQL, GV và nhân viên nhà trường là hướng dẫn HS về các quy trình ứng phó với các tình huống khẩn cấp. Đồng thời, Bộ GD-ĐT đã phê duyệt bộ tài liệu trang bị kiến thức, kĩ năng về PCCC và cứu nạn, cứu hộ cho trẻ em, HS trong các cơ sở giáo dục theo Quyết định số 1527/QĐ-BGDĐT ngày 31/5/2023. Nội dung các chủ đề tập trung vào các tình huống thực tế có thể xảy ra khi hỏa hoạn, giúp HS nhận diện dấu hiệu của đám cháy, hiểu rõ mức độ nguy hiểm, áp dụng biện pháp phòng cháy phù hợp, thực hiện sơ cứu khi bị bỏng, cũng như rèn luyện kĩ năng chữa cháy ban đầu.

Giáo dục an toàn PCCC trong trường học đối mặt với nhiều thách thức như: (1) GV phổ thông còn bị hạn chế trong đào tạo PCCC, dẫn đến khó khăn trong việc truyền đạt kiến thức và hướng dẫn kĩ năng thực hành; (2) Nhiều trường học còn thiếu trang thiết bị cần thiết cho các buổi thực hành, diễn tập; (3) Việc học chủ yếu là lí thuyết, rèn luyện kĩ năng PCCC còn hạn chế. Bộ GD-ĐT (2022) đã yêu cầu tối thiểu hai buổi thực hành PCCC mỗi năm, tần suất này có thể chưa đáp ứng được nhu cầu rèn luyện kĩ năng, đặc biệt trong việc hình thành phản xạ, khả năng kiểm soát tâm lí khi xảy ra sự cố, làm giảm hiệu quả của Chương trình giáo dục PCCC. Bên cạnh đó, nếu phương pháp giảng dạy không đủ hấp dẫn, HS có thể xem nhẹ nội dung PCCC, chỉ học để đối phó thay vì thực sự quan tâm và chủ động thực hành. Điều này đặt ra yêu cầu cấp thiết về việc đổi mới phương pháp giáo dục, kết hợp giữa lí thuyết và thực hành, nhằm giúp HS tiếp cận kiến thức một cách chủ động, thực tế và hiệu quả hơn. Nhằm nâng cao hiệu quả giáo dục an toàn PCCC trong trường học, chúng tôi đề xuất các giải pháp sau:

- *Bồi dưỡng năng lực giảng dạy PCCC cho GV theo tiếp cận hành vi*: Trường học nên hợp tác với Cảnh sát PCCC, chuyên gia an toàn cháy nổ để tổ chức các khóa đào tạo cho GV về kĩ năng xử lí tình huống PCCC, giữ cân bằng tâm lí cho HS khi gặp sự cố và phương pháp giảng dạy thực hành PCCC hiệu quả. GV cần được hướng dẫn áp dụng Đào tạo kĩ năng hành vi và Đào tạo tại chỗ để giúp HS thực hành chủ động. Đồng thời, cần cung cấp tài liệu, giáo trình điện tử và công cụ hỗ trợ trực quan như video, mô phỏng VR.

- *Tích hợp yếu tố tâm lí và đào tạo dựa trên hành vi trong giáo dục PCCC*: Cần tích hợp nội dung kiểm soát tâm lí vào giáo dục PCCC, giúp HS giữ bình tĩnh và xử lí hiệu quả khi gặp hỏa hoạn. Đào tạo dựa trên hành vi (BST, IST) giúp HS thực hành xử lí tình huống thực tế, cải thiện khả năng ra quyết định nhanh chóng. Kết hợp lí thuyết với thực hành thường xuyên giúp rèn luyện phản xạ an toàn và giảm thiểu hoảng loạn khi xảy ra sự cố.

- *Tăng cường trang thiết bị, thực hành và diễn tập thực tế*: nâng số buổi thực hành PCCC, trong đó có cả thực hành cá nhân và diễn tập. Trang bị đầy đủ thiết bị PCCC như bình chữa cháy, mặt nạ chống khói, mô hình mô phỏng cháy để HS thực hành. Xây dựng các bài tập tình huống đa dạng để HS được luyện tập kĩ năng xử lí cháy trong nhiều hoàn cảnh khác nhau.

- *Đổi mới phương pháp giảng dạy an toàn PCCC để thu hút HS*: Sử dụng công nghệ thực tế ảo (VR) hoặc trò chơi mô phỏng để HS có trải nghiệm thực tế mà không gặp rủi ro. Kết hợp video, hình ảnh sinh động, kể chuyện tình huống thực tế để giúp HS hứng thú và dễ tiếp thu. Tổ chức các cuộc thi, thử thách PCCC nhằm tạo động lực học tập và khuyến khích HS áp dụng kiến thức vào thực tế.

- *Hợp tác với lực lượng PCCC và phụ huynh trong giáo dục PCCC*: Tăng cường hợp tác với các đội PCCC chuyên nghiệp để tổ chức hướng dẫn, diễn tập thực tế trong trường học. Phối hợp với phụ huynh để giúp HS thực hành các kĩ năng PCCC ngay tại nhà, như cách sử dụng bình chữa cháy hoặc thoát hiểm khi có cháy.

Các giải pháp này sẽ giúp nâng cao chất lượng giáo dục PCCC, đảm bảo HS không chỉ học lí thuyết mà còn có khả năng xử lí tình huống thực tế một cách hiệu quả.

3. Kết luận

Giáo dục an toàn PCCC trong trường phổ thông đóng vai trò quan trọng trong việc trang bị cho HS kiến thức và kĩ năng cần thiết để phòng ngừa và ứng phó với hỏa hoạn. Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT (Bộ GD-ĐT, 2022) đã đặt nền tảng pháp lí cho việc triển khai giáo dục PCCC trong các cơ sở giáo dục. Tuy nhiên, thực tế còn nhiều khó khăn về phương pháp giảng dạy, cơ sở vật chất và khả năng thực hành của HS. Tiếp cận hành vi trong giáo dục PCCC, thông qua các phương pháp huấn luyện kĩ năng hành vi và đào tạo tại chỗ, giúp HS không chỉ hiểu lí thuyết mà còn hình thành phản xạ và thói quen an toàn PCCC trong thực tế. Việc kết hợp hướng dẫn, mô phỏng, thực hành và phản hồi liên tục tạo ra môi trường học tập hiệu quả, giúp nâng cao khả năng xử lí tình huống khẩn cấp của HS.

Để nâng cao hiệu quả giáo dục PCCC trong trường học, cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, GV, lực lượng PCCC chuyên nghiệp và gia đình. Đồng thời, cần đầu tư cải thiện trang thiết bị thực hành, tăng tần suất các buổi thực hành, diễn tập, nâng cao nhận thức của HS trong PCCC. Chỉ khi kiến thức và kĩ năng PCCC trở thành một phần tự nhiên trong hành vi của HS mới có thể xây dựng một môi trường giáo dục an toàn và chủ động cho HS trước nguy cơ hỏa hoạn.

Tài liệu tham khảo

Bahmani, H., Ao, Y., Yang, D., & Wang, D. (2023). Students' evacuation behavior during an emergency at schools: A systematic literature review. *International Journal of Disaster Risk Reduction*, *87*, Article 103584. https://doi.org/10.1016/j.ijdrr.2023.103584

Bộ GD-ĐT (2022). *Thông tư số 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/5/2022 về hướng dẫn trang bị kiến thức, kĩ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục.*

Bộ GD-ĐT (2023). *Quyết định số 1527/QĐ-BGDĐT ngày 31/5/2023 về việc ban hành kế hoạch triển khai công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trong ngành giáo dục giai đoạn 2023-2025.*

Estes, W. K. (1950). Toward a statistical theory of learning. *Psychological Review, 57*(2), 94-107. https://doi.org/10.1037/h0058559

Fu, Y., & Li, Q. (2020). Immersive Virtual Reality for Fire Safety Behavioural Skills Training via Gesture-based Technology. *IOP Conference Series: Materials Science and Engineering* (Vol. 825, No. 1, p. 012015). IOP Publishing.

Gatheridge, B. J., Miltenberger, R. G., Huneke, D. F., Satterlund, M. J., Mattern, A. R., Johnson, B. M., & Flessner, C. A. (2004). Comparison of two programs to teach firearm injury prevention skills to 6-and 7-year-old children. *Pediatrics*, *114*(3), e294-e299.

Gunby, K. V., Carr, J. E., & Leblanc, L. A. (2010). Teaching abduction-prevention skills to children with autism. *Journal of Applied Behavior Analysis*, *43*(1), 107-112.

Guthrie, E. R. (1930). Conditioning as a principle of learning. *Psychological Review, 37*(5), 412-428. https://doi.org/10.1037/h0072172

Harrington, G. E., & Bigda, K. C. (2017). *Life safety code*. National Fire Protection Association.

Hayne, C. R. (1993). A review of: "The behaviour-based safety process: Managing involvement for an injury-free culture". *Ergonomics, 36*(8), 983. https://doi.org/10.1080/00140139308967965

Holly, L. E., Fenley, A. R., Kritikos, T. K., Merson, R. A., Abidin, R. R., & Langer, D. A. (2019). Evidence-base update for parenting stress measures in clinical samples. *Journal of Clinical Child & Adolescent Psychology*, *48*(5), 685-705.

Hull, C. L. (1943). *Principles of behavior: an introduction to behavior theory.* Appleton-Century.

Miltenberger, R., Gross, A., Knudson, P., Bosch, A., Jostad, C., & Breitwieser, C. B. (2009). Evaluating behavioral skills training with and without simulated in situ training for teaching safety skills to children. *Education and Treatment of Children*, *32*(1), 63-75.

Muammer Yaman (2025). Effect of Classroom Arrangement on Fire Evacuation Scenarios in Educational Building, *Journal of Architectural/Planning Research and Studies (JARS),* 22(1). https://doi.org/10.56261/jars.v22.271286

Pavlov, I. P. (1928). *Lectures on conditioned reflexes: Twenty-five years of objective study of the higher nervous activity (behaviour) of animals.* (W. H. Gantt, Trans.). Liverwright Publishing Corporation. https://doi.org/10.1037/11081-000

Petit-Frere, P. (2019). *An evaluation of a modified behavioral skills training procedure for teaching poison prevention skills to children with developmental disabilities*. University of South Florida.

Quốc hội (2024). *Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ*. Luật số 55/2024/QH15, ban hành ngày 29/11/2024.

Rossi, M. R., Vladescu, J. C., Reeve, K. F., & Gross, A. C. (2017). Teaching safety responding to children with autism spectrum disorder. *Education and Treatment of Children*, *40*(2), 187-208.

Save the Children and Foundation for Sustainable Parks and Recreation. (2015). Protecting Children in Emergencies: A Guide for Parks and Recreation Professionals. Washington, D.C.: Save the Children.

Vesel, D. (2021). Using Behavioral Skills Training and In Situ Training to Teach Children Diagnosed with Autism to Avoid Hazards.

Watson, J. B. (1913). Psychology as the behaviorist views it. *Psychological Review, 20*(2), 158-177. https://doi.org/10.1037/h0074428

Zul, N. A. M., Sulaiman, W. Z. W., Mokhtar, K. M., Suhaimi, N. S., Fauzan, N. S., & Rani, S. I. (2024). Knowledge, attitude, and practice of fire safety systems and preparedness among students at higher learning institutions. *Social and Management Research Journal*, *21*(2 September), 95-114.